

Bản án số: 148/2023/HS-PT

Ngày: 21-9-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hoài

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hữu Hồng

Ông Đỗ Mạnh Hùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Quốc Huy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 119/2023/TLPT-HS ngày 02/6/2023 đối với bị cáo Trần Văn S; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 72/2023/HS-ST ngày 25/4/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

*** Bị cáo kháng cáo:**

Họ và tên: **Trần Văn S**, sinh năm: 1984, tại: Lâm Đồng; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: 59B PDP, Phường 1, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Phật giáo; con ông: Trần Văn C và bà: Phan Thị H; vợ: Trần Thị Bích Ng, sinh năm: 1991; có 02 con, lớn nhất sinh năm: 2013, nhỏ nhất sinh năm: 2022; tiền án: Không;

Tiền sự: + Tại Quyết định số 01/QĐ-CCTHADS ngày 21/11/2016, Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt xử phạt 500.000 đồng về hành vi không chấp hành giấy triệu tập; nộp phạt vào ngày 03/11/2022.

+ Tại Quyết định số 108/QĐ-CTHADS ngày 08/5/2017, Cục thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng phạt Trần Văn S số tiền 3.000.000 đồng về hành vi không chấp hành nghĩa vụ giao con; nộp phạt vào ngày 03/11/2022.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 07/10/2022, đến ngày 28/11/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng bảo lãnh. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn S và chị Đỗ Thị Hà Minh kết hôn với nhau từ năm 2012 và có chung một con là cháu Trần Văn Điền, sinh ngày: 01/3/2013. Quá trình chung sống, hai vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, chị Minh làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt giải quyết việc ly hôn với Trần Văn S. Ngày 25/5/2015, Tòa án nhân dân thành Đà Lạt ban hành Bản án số: 38/2015/HNGĐ-ST, tuyên: “Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đỗ Thị Hà Minh về việc “Xin ly hôn”, cho chị Đỗ Thị Hà Minh và anh Trần Văn S được ly hôn; giao cháu Trần Văn Điền, sinh ngày 01/3/2013 cho chị Minh trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành, anh Sơn không phải cấp dưỡng nuôi con”

Đến ngày 08/6/2016, Trần Văn S có đơn kháng cáo toàn bộ nội dung bản án sơ thẩm. Trong thời gian chờ Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm, Trần Văn S rút toàn bộ kháng cáo nên ngày 26/8/2015, Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng ra quyết định số 06/2015/QĐ-PT đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án nói trên.

Căn cứ bản án số 38/2015/HNGĐ-ST có hiệu lực, ngày 28/9/2015, Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt ban hành Quyết định thi hành án số 686/QĐ-CCTHA buộc Trần Văn S giao con chung là cháu Trần Văn Điền cho chị Đỗ Thị Hà Minh nuôi dưỡng, chăm sóc. Trong quá trình tổ chức thi hành án Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt nhiều lần phối hợp với chính quyền địa phương và các tổ chức đoàn thể thành phố Đà Lạt tiến hành vận động, giáo dục thuyết phục Trần Văn S tự nguyện giao con cho bà Đỗ Thị Hà Minh nhưng Sơn không chấp hành. Ngày 21/12/2015, Chấp hành viên Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt ban hành Quyết định cưỡng chế số 09/QĐ-CCTHA với nội dung cưỡng chế Trần Văn S giao con cho bà Minh. Ngày 06/01/2016, Hội đồng cưỡng chế thi hành án bao gồm Chấp hành viên Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt chủ trì, cùng thành phần là Ủy ban nhân dân thành phố Đà Lạt, Công an thành phố Đà Lạt, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt tiến hành cưỡng chế buộc Trần Văn S phải giao cháu Trần Văn Điền cho chị Minh nhưng Trần Văn S đưa cháu Điền bỏ đi, không có mặt tại nơi cư trú. Ngày 01/6/2016, Chấp hành viên Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt lập Biên bản về việc vi phạm hành chính không chấp hành án đối với Trần Văn S. Ngày 09/9/2016, Chấp hành viên Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt tiếp tục ban hành Thông báo số 863/TB-CCTHA về việc thực hiện Quyết định cưỡng chế thi hành án, buộc Trần Văn S thực hiện việc giao con cho chị Minh, đồng thời niêm yết công khai nhưng Sơn đưa cháu Điền bỏ đi khỏi nơi cư trú, không chấp hành việc cưỡng chế của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt. Ngày 20/9/2016, Chấp hành

viên tiếp tục lập Biên bản về việc vi phạm hành chính không chấp hành án đối với Trần Văn S và niêm yết công khai nhưng Sơn vẫn không chấp hành. Đến ngày 08/5/2017, Cục trưởng Cục thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 108/QĐ-CTHADS phạt Trần Văn S số tiền 3.000.000 đồng đối với hành vi không chấp hành nghĩa vụ giao con theo quyết định thi hành án số 686/QĐ-CCTHA ngày 28/9/2015. Quá trình giải quyết việc thi hành án, Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt nhiều lần triệu tập Trần Văn S đến trụ sở để giải quyết việc giao con, nhưng Sơn không chấp hành theo giấy triệu tập của Chấp hành viên. Ngày 29/12/2016, Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt có văn bản đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Lạt xử lý hành vi không chấp hành án của Trần Văn S. Ngày 11/01/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Lạt ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Trần Văn S về tội “*Không chấp hành án*”. Quá trình điều tra, Sơn bỏ đi khỏi nơi cư trú nên Cơ quan cảnh sát điều tra ra quyết định truy nã. Đến ngày 07/10/2022, Sơn bị Công an tỉnh Lâm Đồng bắt, tại Cơ quan điều tra, Sơn đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội (BL: 67-263)

Người liên quan: Chị Đỗ Thị Hà Minh, sinh năm: 1985; HKTT: 14/3 Hồ Biểu Chánh, Phường 11, Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 10/11/2022, sau khi được bị cáo tác động gia đình giao con, chị Minh đã nhận lại cháu Trần Văn Điền từ gia đình của bị cáo Sơn và không yêu cầu gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 65/CT-VKSĐL ngày 19/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt truy tố bị cáo Trần Văn S về tội “*Không chấp hành án*” theo khoản 1 Điều 380 của Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 72/HS-ST ngày 25/4/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt đã xử;

Tuyên bố bị cáo Trần Văn S phạm tội “*Không chấp hành án*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 380; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn S 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ thời gian đã bị tạm giam từ ngày 07/10/2022 đến 28/11/2022 vào thời gian chấp hành hình phạt tù.

Ngoài ra, bản án còn tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 18/4/2023, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không thắc mắc, khiếu nại nội dung bản án sơ thẩm, khai nhận hành vi như bản án sơ thẩm đã xét xử; đồng thời giữ nguyên nội dung kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; chấp nhận kháng cáo của bị cáo; sửa bản án sơ thẩm, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xử

bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan tiến hành tố tụng tại giai đoạn sơ thẩm đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Đơn kháng cáo của các bị cáo đúng về hình thức, nội dung, trong hạn luật định nên kháng cáo của bị cáo là hợp lệ, đủ cơ sở để Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi như bản án sơ thẩm quy kết. Xét lời khai nhận tội của bị cáo thống nhất với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với tất cả các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Tại Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 38/2015/HNGĐ-ST ngày 25/5/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, ngày 28/9/2015, Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt ban hành Quyết định thi hành án số 686/QĐ-CCTHA buộc Trần Văn S giao con chung là cháu Trần Văn Điền cho chị Đỗ Thị Hà Minh thực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến tuổi trưởng thành. Quá trình giải quyết việc thi hành án, Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt nhiều lần triệu tập Trần Văn S đến trụ sở để giải quyết việc giao con, nhưng Sơn không chấp hành theo giấy triệu tập của Chấp hành viên. Ngày 29/12/2016, Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt có văn bản đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Lạt xử lý hành vi không chấp hành án của Trần Văn S. Ngày 11/01/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Lạt ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Trần Văn S về hành vi không chấp hành án. Quá trình điều tra, Sơn bỏ đi khỏi nơi cư trú nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định truy nã. Đến ngày 07/10/2022, Sơn bị Công an tỉnh Lâm Đồng bắt theo lệnh truy nã. Quá trình điều tra, bị cáo khai nhận bản thân đã cố tình không chấp hành án vì mục đích không giao con theo bản án đã có hiệu lực pháp luật.

Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên xử bị cáo Trần Văn S phạm tội “*Không chấp hành án*” theo khoản 1 Điều 380 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo thì thấy rằng; Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét bị cáo thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội của mình; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi bị bắt theo lệnh truy nã đã vận động gia đình thực hiện việc giao con cho mẹ trực tiếp chăm sóc, nên áp dụng điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; tuy nhiên với mức hình phạt 18 tháng tù là quá nghiêm khắc; bởi lẽ hành vi của bị cáo xuất phát từ tình

thương của một người cha đối với con của mình, quá trình nuôi dưỡng đã chăm sóc tốt, hành vi của bị cáo chưa gây hậu quả gì và cũng đã tiến hành giao con cho bà Đỗ Thị Hà Minh. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo và xuất trình được tình tiết giảm nhẹ mới là gia đình bị cáo có công cách mạng, nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại điểm h khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do vậy, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo như Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn S; sửa bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn S phạm tội “*Không chấp hành án*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 380; điểm i, s, h khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn S 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ thời gian đã bị tạm giam từ ngày 07/10/2022 đến 28/11/2022 vào thời gian chấp hành hình phạt tù.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Vụ GDKT I – TANDTC (01);
- Phòng KTNV&THA (04);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND TP. Đà Lạt (04);
- VKSND TP. Đà Lạt (01);
- Cơ quan CSĐT CA TP. Đà Lạt (01);
- Cơ quan THAHS TP. Đà Lạt (01);
- Phòng PV 06 - Công an tỉnh Lâm Đồng (01);
- Bị cáo (03);
- Hồ sơ THAHS (04);
- Lưu hồ sơ; Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Duy Hoài

